

QUY TẮC BẢO HIỂM TRÁCH NHIỆM CÔNG CỘNG

(Trên cơ sở sự cố phát sinh trong thời hạn bảo hiểm)

*(Ban hành theo Quyết định số: 2302/QĐ-BHBV ngày 22 tháng 04 năm 2019
của Tổng giám đốc Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt)*

Căn cứ vào các điều khoản, điều kiện, các điểm loại trừ và các hạn mức trách nhiệm nêu trong Hợp đồng bảo hiểm và Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc Bản phụ lục của Hợp đồng bảo hiểm kèm theo, trên cơ sở Giấy yêu cầu bảo hiểm và Bản kê khai của Người được bảo hiểm lập và với điều kiện người được bảo hiểm đồng ý trả hoặc đã trả phí bảo hiểm, Bảo hiểm Bảo Việt (sau đây gọi tắt là "BẢO VIỆT") sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm:

1. Tất cả các khoản tiền mà Người được bảo hiểm có nghĩa vụ pháp lý phải trả như tiền bồi thường cho:

- 1.1. những thiệt hại bất ngờ về người (thương tật, ốm đau),
- 1.2. những thiệt hại bất ngờ về tài sản

phát sinh từ hoạt động công việc của người được bảo hiểm, xảy ra trong thời hạn bảo hiểm trong phạm vi địa lý quy định trên Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc Bản phụ lục hợp đồng bảo hiểm và xảy ra hoặc được gây nên như miêu tả trong mục "Mô tả rủi ro" ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc Bản phụ lục của hợp đồng bảo hiểm,

2. Tất cả các khoản chi phí kiện tụng

- 2.1. bên nguyên đơn yêu cầu Người được bảo hiểm bồi hoàn,
- 2.2. phát sinh với sự đồng ý bằng văn bản của BẢO VIỆT

liên quan đến bất kỳ khiếu nại nào đòi Người được bảo hiểm bồi thường và việc bồi thường đó phù hợp với các quy định trong Quy tắc bảo hiểm này

VỚI ĐIỀU KIỆN LÀ trách nhiệm của BẢO VIỆT đối với tất cả các khoản bồi thường trả cho một hay nhiều bên nguyên đơn về một hay nhiều sự cố phát sinh từ cùng một nguồn hay có thể quy kết cho cùng một nguồn sẽ không vượt quá giới hạn bồi thường quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc Bản phụ lục của hợp đồng bảo hiểm cho mỗi sự cố, và trách nhiệm này của BẢO VIỆT đối với tất cả những thiệt hại về người và tài sản là kết quả của tất cả các sự cố phát sinh trong một thời hạn bảo hiểm sẽ không vượt quá giới hạn quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc Bản phụ lục của hợp đồng bảo hiểm cho toàn bộ thời hạn bảo hiểm đó.

Trong trường hợp Người được bảo hiểm chết thì trong phạm vi trách nhiệm mà Người được bảo hiểm phải gánh chịu, BẢO VIỆT sẽ bồi hoàn cho người đại diện của Người được bảo hiểm theo các điều kiện và các hạn mức quy định trong Quy tắc bảo hiểm này, với điều kiện là người đại diện đó phải tuân thủ, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo đúng các quy định của các điều khoản, các điểm loại trừ, hạn mức trách nhiệm của Quy tắc bảo hiểm này như thể chính họ là Người được bảo hiểm.

CÁC ĐIỂM LOẠI TRỪ

Quy tắc bảo hiểm này không bảo hiểm:

1. Trách nhiệm đối với những thiệt hại về người và tài sản là hậu quả của một hành động cố ý hoặc sai sót cố ý của Người được bảo hiểm và lẽ ra đã có thể dự tính được một cách hợp lý nếu để ý đến tính chất và tình huống của hành động cố ý hay sai sót cố ý như vậy;
2. Trách nhiệm mà Người được bảo hiểm chấp nhận theo thoả thuận, trừ khi Người được bảo hiểm đương nhiên phải chịu trách nhiệm đó cho dù không có thoả thuận đó cho dù có thoả thuận đó hay không;
3. Trách nhiệm đối với việc gây thương tật hay ốm đau cho bất kỳ người nào thực hiện hợp đồng dịch vụ hay hợp đồng học nghề với Người được bảo hiểm, nếu trách nhiệm đó là đối với những thương tật hay ốm đau phát sinh từ công việc làm thuê cho Người được bảo hiểm và xảy ra trong quá trình làm thuê đó hoặc đối với các khoản mà Người được bảo hiểm có thể phải trả theo các quy định của pháp luật liên quan đến bệnh nghề nghiệp hay thương tật do nghề nghiệp gây ra;
4. Trách nhiệm đối với những thiệt hại về tài sản
 - 4.1 thuộc sở hữu của Người được bảo hiểm,
 - 4.2 thuộc quyền quản lý hay kiểm soát của Người được bảo hiểm hay người làm công hay đại lý của họ,
 - 4.3 gây nên bởi, xảy ra do, có liên quan đến hoặc phát sinh từ việc bực hay vỡ bất kỳ bộ phận hâm nước tiết kiệm nào được sử dụng gắn với nồi hơi, bình chứa hay các thiết bị khác mà mục đích của chúng là để hoạt động dưới áp lực bên trong của hơi nước và thuộc quyền sở hữu của Người được bảo hiểm hay người đại lý hoặc người làm thuê của họ;
5. Trách nhiệm đối với những thiệt hại về người (thương tật, ốm đau), và thiệt hại về tài sản gây nên bởi, phát sinh từ hoặc có liên quan đến
 - 5.1 thang máy, thang nâng, thang cuốn hoặc cần cẩu thuộc quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng của Người được bảo hiểm hay Người được bảo hiểm có trách nhiệm bảo dưỡng, trừ khi những máy móc/ thiết bị đó được quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc Bản phụ lục của Hợp đồng bảo hiểm ở mục "Máy móc/ Thiết bị",

- 5.2 Sự sở hữu, chiếm hữu hoặc sử dụng của Người được bảo hiểm hoặc nhân danh Người được bảo hiểm đối với
- 5.2.1 bất cứ phương tiện hay máy móc được truyền động bằng cơ giới nào, kể cả chạy bằng bánh xe hay bánh xích có giấy phép lưu hành trên đường bộ hay cần phải có Giấy chứng nhận bảo hiểm xe cơ giới, hoặc rơ moóc được gắn với chúng, kể cả việc bốc hay dỡ hàng của các phương tiện hay rơ moóc đó, hoặc việc giao hàng nhận hàng có liên quan đến các phương tiện, máy móc hay rơ moóc đó trong phạm vi giới hạn của bất kỳ tuyến đường chuyên chở hay trên công lộ nào,
 - 5.2.2 bất cứ tàu thuyền nào không được quy định cụ thể trong mục "Máy móc/Thiết bị" của Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc Bản phụ lục hợp đồng bảo hiểm, bao gồm cả việc bốc và dỡ hàng của các phương tiện đó,
- 5.3 công việc tư vấn /điều trị chuyên nghiệp hoặc tư vấn / điều trị khác (trừ trường hợp điều trị hỗ trợ cấp cứu ban đầu) mà Người được bảo hiểm thực hiện, điều hành hay bỏ sót;
- 5.4 bất kỳ hàng hoá nào hay thùng/ hộp chứa hàng hoá đó mà Người được bảo hiểm đã bán, đã cung cấp, đã sửa chữa, đã tân trang, đã cho thuê hay đã xử lý và không còn thuộc quyền sử dụng, sở hữu hay kiểm soát của Người được bảo hiểm nữa;
- 5.5 việc Người được bảo hiểm sở hữu hay sử dụng bất kỳ khu đất hoặc tòa nhà nào không được quy định cụ thể trong mục "Nhà cửa/Địa điểm bảo hiểm" của "Giấy chứng nhận bảo hiểm" hoặc "Bản phụ lục của hợp đồng bảo hiểm";
- 5.6 tai nạn xảy ra với tàu, thuyền do hậu quả của điều kiện hay tình trạng không phù hợp của bến cảng, bến tàu, hoặc chỗ neo đậu;
6. Trách nhiệm đối với thương tật hay ốm đau của bất kỳ người nào đó, hay thiệt hại về tài sản, đất đai hay nhà cửa do việc chấn động hay dịch chuyển hoặc suy yếu của bộ phận chống đỡ gây ra;
7. Trách nhiệm trực tiếp hay gián tiếp gây ra bởi hoặc thông qua hoặc do hậu quả của việc ô nhiễm hay nhiễm bẩn;
8. Mọi trách nhiệm pháp lý dưới bất kỳ hình thức nào trực tiếp hoặc gián tiếp gây ra bởi hay một phần là hậu quả của hoặc được phát sinh từ các nguyên nhân sau;
- 8.1 bức xạ ion hoá hay nhiễm xạ do các hoạt động phóng xạ từ năng lượng hạt nhân hay chất thải năng lượng hạt nhân do đốt cháy nhiên liệu hạt nhân (bao gồm cả quá trình tự đốt cháy hay quy trình phân huỷ hạt nhân),
 - 8.2 các thuộc tính phóng xạ, độc hại, nổ hay các thuộc tính nguy hiểm khác của thiết bị nổ hạt nhân hoặc nguyên liệu chế tạo vũ khí hạt nhân hay các thành phần có chứa hạt nhân của chúng,

- 8.3 nhiễm độc chất amiăng hay các bệnh tật có liên quan khác (bao gồm cả ung thư) phát sinh từ quy trình sản xuất hay mua bán, phân phối, lưu kho hay sử dụng các chất amiăng, sản phẩm amiăng hay các vật có thành phần amiăng,
9. Trách nhiệm trực tiếp hay gián tiếp xảy ra bởi, thông qua do hậu quả của
- 9.1 chiến tranh, xâm lược, hành động của kẻ thù ngoại bang, các hoạt động thù địch hoặc có tính chất chiến tranh (dù tuyên chiến hay không tuyên chiến),
- 9.2 nội chiến, nổi loạn, bạo động dân sự được coi là một phần của hoặc có tác động như một cuộc khởi nghĩa quần chúng, nổi dậy của quân đội, khởi nghĩa, bạo loạn, âm mưu phản loạn, hành động tiếm quyền của lực lượng quân sự có tổ chức,
- 9.3 thiết quân luật hay tình trạng khẩn cấp hay bất kỳ một sự kiện hoặc nguyên nhân nào dẫn đến việc công bố hay duy trì tình trạng thiết quân luật hay tình trạng khẩn cấp, tịch thu, trưng dụng, trưng thu, quốc hữu hoá, phá hoại và/hoặc hành động khủng bố do một người hoặc một nhóm người hành động đại diện cho hoặc có liên quan đến bất kỳ tổ chức nào ("khủng bố" có nghĩa là việc sử dụng bạo lực vì mục đích chính trị và bao gồm cả việc sử dụng bạo lực vì mục đích làm cho công chúng hoặc một bộ phận công chúng hoảng sợ),
- 9.4 hành vi của bất kỳ người nào thay mặt hay có liên quan đến bất kỳ tổ chức nào nhằm trực tiếp lật đổ bằng vũ lực bất kỳ chính phủ hợp hiến hay tồn tại trong thực tế nào hay tác động đến chính phủ đó bằng khủng bố, vũ lực, cướp phá hay cướp bóc có liên quan đến những sự kiện nói trên,
- 9.5 sử dụng cố ý hoặc không cố ý tên lửa và/ hoặc bất kỳ loại vũ khí chiến tranh nào.

Trong những điểm loại trừ này, cụm từ “tàu thuyền” sẽ bao hàm mọi tàu, thuyền, xuồng hay vật nổi nào khác dùng để vận chuyển hay đi lại trên nước hay trên không.

CÁC ĐIỀU KIỆN BẢO HIỂM

Quy tắc bảo hiểm và Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc Bản phụ lục của hợp đồng bảo hiểm này sẽ được đọc cùng với nhau như là một Hợp đồng và mọi từ hay cụm từ được gán một nghĩa đặc biệt ở bất cứ phần nào của Quy tắc bảo hiểm hay Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc Bản phụ lục của hợp đồng bảo hiểm này vẫn sẽ mang ý nghĩa như vậy dù nó xuất hiện ở bất kỳ chỗ nào.

1. Trong trường hợp phát sinh một sự cố có thể dẫn đến khiếu nại đòi bồi thường theo Hợp đồng bảo hiểm này, thì Người được bảo hiểm phải thông báo bằng văn bản cho BẢO VIỆT càng sớm càng tốt. Mọi thư từ, đơn khiếu nại, giấy triệu tập của toà án và các giấy tờ khác có liên quan phải được thông báo hoặc chuyển ngay cho BẢO VIỆT khi nhận được.
2. Nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của BẢO VIỆT thì Người được bảo hiểm không được từ chối trách nhiệm, không được thương lượng, không được chấp nhận, không được đề xuất, hứa hẹn hay thanh toán bất kỳ khoản nào có liên quan đến sự cố hay khiếu nại.

BẢO VIỆT nếu thấy cần thiết có quyền tiếp quản và thực hiện với danh nghĩa của Người được bảo hiểm việc biện hộ chống lại bất kỳ khiếu nại nào hay bằng chi phí của mình và vì quyền lợi của mình có quyền nhân danh Người được bảo hiểm khởi tố chống lại bất kỳ người nào đòi họ bồi thường tổn thất. BẢO VIỆT cũng có quyền tự do hành động trong việc kiện tụng và giải quyết việc khiếu nại đó, và Người được bảo hiểm phải cung cấp mọi thông tin và hỗ trợ nếu BẢO VIỆT yêu cầu.

3. Trong trường hợp có khiếu nại về thương tật, ốm đau, tổn thất hay thiệt hại, BẢO VIỆT có thể trả cho Người được bảo hiểm số tiền bảo hiểm tối đa quy định trong Hợp đồng bảo hiểm cho sự cố đó hoặc với một số tiền nhỏ hơn tùy theo kết quả giải quyết khiếu nại nảy sinh từ sự cố đó. Sau khi đã bồi thường, BẢO VIỆT sẽ không phải chịu thêm trách nhiệm đối với sự cố đó trừ trách nhiệm thanh toán các chi phí kiện tụng đã phát sinh trước ngày thanh toán tiền bồi thường.
4. Nếu tại thời điểm phát sinh khiếu nại theo Hợp đồng bảo hiểm này có một Hợp đồng bảo hiểm nào khác cũng bảo hiểm cho rủi ro đó hay một phần rủi ro đó, thì BẢO VIỆT sẽ chỉ bồi thường phần trách nhiệm của mình trong khiếu nại đó theo tỷ lệ.
5. Với mục đích điều tra hoặc đánh giá tổn thất, BẢO VIỆT hoặc nhân viên được ủy quyền hay đại lý của BẢO VIỆT vào bất kỳ thời điểm hợp lý nào cũng có quyền đến hiện trường hoặc bất kỳ địa điểm nào được bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm này hoặc nơi xảy ra thương tật, ốm đau, mất mát hay thiệt hại và có thể yêu cầu giữ nguyên hiện trường để điều tra hoặc đánh giá trong một thời gian hợp lý, và Người được bảo hiểm phải tạo mọi điều kiện thuận lợi cho BẢO VIỆT làm nhiệm vụ đó.
6. Người được bảo hiểm phải tiến hành mọi biện pháp bảo vệ hợp lý để ngăn chặn khả năng xảy ra thương tật, ốm đau, mất mát hay thiệt hại có thể dẫn đến khiếu nại theo Hợp đồng bảo hiểm này.
7. BẢO VIỆT có thể hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm này vào bất cứ thời điểm nào với điều kiện thông báo trước 30 ngày bằng thư đảm bảo gửi đến địa chỉ mới nhất của Người được bảo hiểm, và trong trường hợp đó, BẢO VIỆT sẽ hoàn trả phí bảo hiểm theo tỷ lệ cho Người được bảo hiểm (sau khi đã điều chỉnh phí theo quy định nêu trong điều 8 nếu thấy cần thiết) theo số ngày còn lại của thời hạn bảo hiểm.
8. Nếu phí bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm này được tính trên cơ sở ước tính của Người được bảo hiểm, thì Người được bảo hiểm phải duy trì việc ghi chép chính xác tất cả các chi tiết có liên quan đến việc tính toán đó và cho phép BẢO VIỆT bất kỳ lúc nào cũng có thể kiểm tra các ghi chép đó. Trong vòng một tháng kể từ ngày hết hiệu lực của thời hạn bảo hiểm, Người được bảo hiểm phải cung cấp cho BẢO VIỆT các chi tiết và thông tin có liên quan nếu BẢO VIỆT yêu cầu. Số phí bảo hiểm cho thời hạn bảo hiểm đó sẽ được điều chỉnh lại trên cơ sở các thông tin này và BẢO VIỆT sẽ yêu cầu trả thêm hay hoàn lại cho Người được bảo hiểm số phí chênh lệch theo đúng thực tế nhưng phải phù hợp với quy định về mức phí tối thiểu trong Hợp đồng bảo hiểm.

9. Mọi tranh chấp phát sinh từ Hợp đồng bảo hiểm này sẽ được đưa ra cho một trọng tài viên do các bên tranh chấp chỉ định bằng văn bản quyết định, nếu các bên không thoả thuận được việc cùng chỉ định một trọng tài viên thì vấn đề tranh chấp được chuyển cho hai trọng tài viên quyết định, mỗi bên chỉ định một trọng tài trong vòng một tháng sau khi nhận được yêu cầu của bên kia, hoặc nếu các trọng tài viên không thoả thuận được với nhau thì vấn đề tranh chấp sẽ được chuyển cho một trọng tài hoà giải quyết định. Trọng tài hoà giải do các trọng tài viên cùng chỉ định bằng văn bản trước khi đưa ra xét xử. Trọng tài hoà giải sẽ cùng ngồi với các trọng tài viên và chủ toạ cuộc họp, việc phán quyết cuối cùng này sẽ là điều kiện tiên quyết đối với mọi quyền khiếu tố đối với BẢO VIỆT.

Nếu BẢO VIỆT từ chối trách nhiệm đối với Người được bảo hiểm về khiếu nại nào đó theo Hợp đồng bảo hiểm này và khiếu nại đó trong vòng 12 tháng kể từ ngày bị từ chối không đưa ra cho trọng tài phân xử theo các điều khoản này, thì khiếu nại đó được coi như đã bị từ bỏ và như vậy sẽ không được bồi hoàn theo Hợp đồng bảo hiểm này nữa.

10. Việc thực hiện và tuân thủ đầy đủ mọi điều kiện, điều khoản và các điều khoản bổ sung của Hợp đồng bảo hiểm này trong chừng mực chúng liên quan tới những việc mà Người được bảo hiểm phải làm hoặc phải tuân theo cũng như việc khai báo và trả lời trung thực các câu hỏi nêu trong Giấy yêu cầu bảo hiểm sẽ là điều kiện tiên quyết để ràng buộc trách nhiệm của BẢO VIỆT trong việc bồi thường cho Người được bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm này.